TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **282**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 19/07/2023.
V/v tranh chấp: xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tuấn Anh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị Ngọc Hân**

2. Bà **Bào Thanh Loan**

- T ký phiên tòa: bà **Trần Thị Ngọc Thúy,** T ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây tham gia phiên Tòa: bà **Đặng Kiều My** – Kiểm sát viên

Trong ngày 19 tháng 07 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 220/2023/TLST-HNGĐ ngày 26/05/2023 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2023/QĐST- HNGĐ ngày 21/06/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2023/QĐST-HNGĐ ngày 03/07/2023 của Toà án nhân dân huyện Gò Công Tây, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **HUỲNH THỊ ANH T** – sinh năm 1998;

Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện G, Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh **NGUYỄN VĂN TR** – sinh năm 1999;

Địa chỉ: ấp L, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang

(Nguyên đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn xin ly hôn của nguyên đơn chị Huỳnh Thị Anh T trình bày: chị và anh Nguyễn Văn Tr cưới nhau vào năm 2021, có sự tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Tân. Sau khi cưới chị và anh Tr sống hạnh phúc đến tháng 4/2023 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong cuộc

sống, anh Tr Tòng xuyên uống rượu, còn hành hung chị, nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2023 cho đến nay. Nay chị T yêu cầu xin ly hôn với anh Tr.

- Về con chung: có 01 cháu tên Nguyễn Huỳnh Gia Q – sinh ngày 01/8/2022, hiện cháu Q đang sống với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Q, yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 đồng.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

***** Bị đơn anh Nguyễn Văn Tr đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng cho anh Tr, nhưng anh Tr không đến Tòa án và cũng không gửi văn bản trình ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị T.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Anh T xin vắng mặt.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Tr vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, T ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng pháp luật tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Anh T; về con chung: giao cho chị T được tiếp tục nuôi dưỡng Nguyễn Huỳnh Gia Q – sinh ngày 01/8/2022, anh Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi dưỡng cháu Q, mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật; về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; về nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xác định quan hệ đang tranh chấp là "xin ly hôn".

[1] Xét nguyên đơn chị Huỳnh Thị Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt chị T.

[2] Xét bị đơn anh Nguyễn Văn Tr đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh Tr vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt anh Tr.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Anh T là có cơ sở. Vì chị Huỳnh Thị Anh T và anh Nguyễn Văn Tr cưới nhau vào năm 2021, được sự tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Tân số 60 ngày 26/05/2002. Sau khi cưới chị T và anh Tr sống hạnh phúc đến tháng 4/2023 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, nên chị T và anh Tr sống ly thân cho đến nay, mà giữa chị T, anh Tr vẫn không hàn gắn được tình cảm, phía anh Tr cũng không có ý kiến gì về việc hàn gắn lại tình cảm với chị T. Cho thấy mâu thuẫn giữa chị T và

anh Tr đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Huỳnh Gia Q – sinh ngày 01/8/2022. Xét yêu cầu của chị T phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: chị T yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con, mỗi tháng là 2.000.000 đồng. Xét yêu cầu này là có cơ sở một phần vì theo quy định tại khoản 1 Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình thì mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nhưng chị T và anh Tr không thỏa thuận được nên Hội đồng xét xử căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của anh Tr và nhu cầu thiết yếu của cháu Q, đồng thời theo quy định của pháp luật, mức cấp dưỡng mỗi tháng không quá ½ mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định là 900.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử buộc anh Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Q là 900.000 đồng/tháng là phù hợp với Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình.

[6] Về tài sản chung: chị T, anh Tr không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, nếu sau này chị T và anh Tr có tranh chấp thì giải quyết bằng vụ án khác.

[7] Về nợ chung: không có.

[8] Về án phí: do chị T là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên chị T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm, anh Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên anh Tr phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc Hội.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 175, 177, 227, 228, 233, 235 Bộ luật tố tụng dân sự

- Áp dụng vào Điều 56, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc Hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Anh T.

Chị Huỳnh Thị Anh T được ly hôn với anh Nguyễn Văn Tr.

- Về con chung: giao cho chị Huỳnh Thị Anh T được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Huỳnh Gia Q – sinh ngày 01/8/2022 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi, lao động được. Anh Nguyễn Văn Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Q mỗi tháng là **900.000** (chín trăm nghìn) đồng, bắt đầu thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật

cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi, lao động được. Anh Nguyễn Văn Tr được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về án phí: chị Huỳnh Thị Anh T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo biên lai thu số 0027167 ngày 26/05/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, do vậy chị T đã nộp xong án phí.

Anh Nguyễn Văn Tr phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Báo các đương sự vắng mặt biết được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt án văn hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND xã Bình Tân
- Các đương sự.

Nguyễn Văn Tuấn Anh